BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 7940 /BNNMT-TTTV V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới sau Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI	*Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2026*

Kính gửi:
- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Trị.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Trị do Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội chuyển đến tại Văn bản số 498/UBDNGS16 ngày 12 tháng 6 năm 2026 về việc chuyển kiến nghị của cử tri gửi sau Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội Khóa XVI;

Sau khi nghiên cứu, Bộ Nông nghiệp và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Nội dung kiến nghị của cử tri *(Kiến nghị số 45)*

"Cử tri bày tỏ quan ngại trước thực trạng giá nông sản thấp, trong khi chi phí đầu vào (phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, xăng dầu, điện) tăng cao và thiếu ổn định, gây nguy cơ thua lỗ kéo dài trong sản xuất, làm phát sinh tình trạng bỏ ruộng tại các vùng nông thôn. Theo đó, cử tri đề nghị quan tâm chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường kiểm soát giá vật tư nông nghiệp; thiết lập cơ chế bình ổn giá lúa gạo thông qua việc tăng cường thu mua dự trữ quốc gia và đẩy mạnh xúc tiến thương mại. Đồng thời, đề nghị sớm điều chỉnh mức hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi cho phù hợp với thực tế chi phí hiện nay để giảm bớt gánh nặng cho nông dân và các Hợp tác xã; có chính sách hỗ trợ trực tiếp chi phí nhiên liệu cho sản xuất nông nghiệp tại các thời điểm cao điểm vụ mùa; tăng cường vai trò điều tiết, kết nối thị trường của nhà nước đối với các mặt hàng nông sản để tìm kiếm và bảo vệ lợi nhuận cho người sản xuất."

2. Kết quả nghiên cứu, giải quyết và trả lời kiến nghị

2.1 Nội dung kiến nghị: *"Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát giá vật tư nông nghiệp"*

Kiến nghị thuộc trường hợp giải quyết thông qua hoạt động quản lý nhà nước

Ngày 01 tháng 4 năm 2026, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Công điện số 28/CĐ-TTg về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo thẩm quyền đẩy mạnh công tác kiểm tra giám sát việc kê khai, niêm yết giá và công khai thông tin về giá các mặt hàng thiết yếu trong đó có mặt hàng liên quan vật tư nông nghiệp; chỉ đạo các đơn vị chức năng tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

Ngày 14 tháng 5 năm 2026, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Văn bản số 4841/BNNMT-KHTC về việc triển khai thực hiện Công điện số 28/CĐ-TTg tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá. Theo đó, Bộ chỉ đạo các đơn vị trực thuộc theo chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường công tác quản lý, điều hành và bình ổn giá, đặc biệt các mặt hàng nông sản thiết yếu và nguồn cung phân bón phục vụ sản xuất trồng trọt, trong đó có nội dung: thường xuyên đánh giá tình hình cung - cầu để tham mưu, kiến nghị kịp thời về việc nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, phân bón nhập khẩu đảm bảo đáp ứng nhu cầu trong nước; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc kê khai, niêm yết giá và công khai thông tin về giá các mặt hàng thức ăn chăn nuôi; phân bón; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, không để xảy ra tình trạng đầu cơ, găm hàng, tích trữ, tăng giá bất hợp lý để góp phần bình ổn thị trường.

2.2 Nội dung kiến nghị: ***"Thiết lập cơ chế bình ổn giá lúa gạo thông qua việc tăng cường thu mua dự trữ quốc gia và đẩy mạnh xúc tiến thương mại; Tăng cường vai trò điều tiết, kết nối thị trường của nhà nước đối với các mặt hàng nông sản để tìm kiếm và bảo vệ lợi nhuận cho người sản xuất"***

Kiến nghị thuộc trường hợp được giải trình, cung cấp thông tin

a) Thiết lập cơ chế bình ổn giá lúa gạo thông qua việc tăng cường thu mua dự trữ quốc gia và đẩy mạnh xúc tiến thương mại

Ngày 15 tháng 8 năm 2018, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 107/2018/NĐ-CP về kinh doanh xuất khẩu gạo được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 01/2025/NĐ-CP. Theo đó, Nghị định đã quy định cơ chế thu mua tạm trữ lúa gạo; Nâng cao vai trò của dự trữ quốc gia trong điều tiết thị trường. Triển khai cơ chế cho phép Nhà nước chủ động tăng quy mô thu mua thóc, gạo dự trữ quốc gia khi giá thị trường giảm sâu hoặc xuống dưới ngưỡng bảo đảm lợi nhuận hợp lý cho người sản xuất; đồng thời linh hoạt xuất cấp hoặc bán hàng dự trữ khi thị trường thiếu nguồn cung hoặc giá tăng đột biến. Việc thu mua cần được triển khai kịp thời ngay trong thời điểm thu hoạch rộ tại các vùng sản xuất trọng điểm nhằm tạo lực cầu, góp phần ổn định giá và hạn chế tình trạng ép giá nông dân. Thời gian qua, Chính phủ đã nhiều lần chỉ đạo tăng thu mua lúa, gạo và sử dụng công cụ dự trữ để hỗ trợ thị trường khi giá giảm mạnh.

b) Tăng cường vai trò điều tiết, kết nối thị trường của nhà nước đối với các mặt hàng nông sản để tìm kiếm và bảo vệ lợi nhuận cho người sản xuất

(1) Liên kết, kết nối thị trường tiêu thụ nông sản

Để đáp ứng các yêu cầu mới của thị trường, nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế, giá trị, uy tín thương mại, năng lực cạnh tranh của nông sản, liên kết tiêu thụ trên thị trường quốc tế và thúc đẩy tiêu dùng trong nước, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn

đến năm 2050 và Quyết định số 194/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2021 phê duyệt Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản. Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Quyết định số 2152/QĐ-BNNMT ngày 05 tháng 6 năm 2026 về Kế hoạch phát triển hệ thống logistics nhằm nâng cao chất lượng và năng lực cạnh tranh của nông sản Việt Nam giai đoạn 2026-2030; Chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ nông nghiệp và môi trường trên môi trường số; thúc đẩy chuyển giao, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ vào doanh nghiệp và sản xuất (Quyết định số 5565/QĐ-BNNMT ngày 22 tháng 12 năm 2025)... Các chính sách này tập trung thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm trong nông nghiệp, liên kết sản xuất, kênh thu mua, phân phối, dự trữ và kết nối tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo đầu ra ổn định, nâng cao thu nhập cho người dân.

(2) Mở rộng thị trường và thúc đẩy xuất khẩu nông sản

Bộ Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục đẩy mạnh công tác đàm phán, mở cửa, xử lý các rào cản kỹ thuật của các thị trường nhập khẩu; Hợp tác với Tổng cục Hải quan Trung Quốc để đẩy nhanh tiến độ ký kết các Nghị định thư xuất khẩu chính thức đối với các mặt hàng nông sản đã được xuất khẩu chính ngạch nhưng chưa được ký Nghị định thư. Hỗ trợ xây dựng mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói, truy xuất nguồn gốc và đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng của thị trường nhập khẩu. Tăng cường xúc tiến thương mại, quảng bá thương hiệu nông sản Việt Nam tại thị trường trong nước và quốc tế. Hằng năm, Bộ duy trì tổ chức các hoạt động phát triển thị trường trong và ngoài nước, một số hoạt động cụ thể gồm: (1) Đẩy mạnh hoạt động giới thiệu, thông tin về sản phẩm nông sản thông qua các đoàn công tác của các cấp lãnh đạo; (2) Tham gia các hội chợ, triển lãm thực phẩm quốc tế, tổ chức các diễn đàn kết nối, tiêu thụ nông sản giữa doanh nghiệp Việt Nam với các doanh nghiệp nước ngoài (khoảng 5-6 đoàn/năm); (3) Quan tâm phát triển thị trường tiêu thụ trong nước thông qua việc tổ chức thường niên các hội chợ, triển lãm quan trọng của ngành như Hội chợ AgroViet, Hội chợ Làng nghề Việt Nam, phối hợp với địa phương tổ chức tuần hàng nông sản tại các thành phố lớn.

Trước những biến động của thị trường thế giới, đặc biệt khi Hoa Kỳ thay đổi chính sách thuế quan và tác động của xung đột chính trị khu vực Trung Đông, Bộ đã chủ động tổ chức các đoàn công tác xúc tiến và mở rộng thị trường xuất khẩu truyền thống và sang các thị trường tiềm năng như: Trong năm 2025 tại Anh - Đức, Úc - New Zealand, Nhật Bản, Trung Quốc, Bỉ và Hà Lan... Năm 2026, tiếp tục tổ chức các đoàn xúc tiến thương mại và phát triển thị trường tại Canada - Mexico, Trung Quốc, Hà Lan - Tây Ban Nha...

Bên cạnh đó, Bộ tiếp tục triển khai các chiến lược, đề án đã được ban hành về phát triển cơ giới hóa nông nghiệp, chế biến nông lâm thủy sản, thúc đẩy xuất khẩu, xây dựng vùng nguyên liệu, phát triển chế biến một số sản phẩm chủ lực (rau quả, thủy sản, gỗ, sản phẩm chăn nuôi...). Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa quy mô lớn, gắn với nhu cầu thị trường.

Thúc đẩy chế biến sâu, bảo quản sau thu hoạch, xây dựng kho lạnh và hệ thống logistics nhằm kéo dài thời gian bảo quản, giảm áp lực tiêu thụ theo mùa vụ.

2.3 Nội dung kiến nghị: *"Đề nghị sớm điều chỉnh mức hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi cho phù hợp với thực tế chi phí hiện nay để giảm bớt gánh nặng cho nông dân và các Hợp tác xã"*

Kiến nghị thuộc trường hợp được giải trình, cung cấp thông tin

Từ năm 2008, Nhà nước có chính sách miễn thuỷ lợi phí nhằm hỗ trợ người dân trong sản xuất nông nghiệp. Hiện nay, chính sách này được chuyển sang cơ chế giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ của Nhà nước trong quản lý, khai thác công trình thuỷ lợi, thực hiện theo quy định tại Nghị định số 115/2026/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ. Theo đó, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được quyền chủ động quyết định mức giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ thuỷ lợi thuộc phạm vi quản lý (khoản 1 Điều 13, khoản 3 Điều 29) và thực hiện hỗ trợ tài chính, chi trả tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thuỷ lợi cho các tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác công trình thuỷ lợi theo khả năng cân đối của ngân sách địa phương theo Luật Ngân sách nhà nước; phạm vi hỗ trợ tính từ vị trí công trình đầu mối đến điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thuỷ lợi; từ điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thuỷ lợi đến khu đất canh tác thuộc trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sử dụng sản phẩm, dịch vụ thuỷ lợi (Điều 16, Điều 17, Điều 18).

Do đó, đề nghị Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Trị kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị chỉ đạo tổ chức quản lý, khai thác công trình thuỷ lợi lập phương án giá và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị quyết định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thuỷ lợi theo quy định.

2.4 Nội dung kiến nghị: *"Có chính sách hỗ trợ trực tiếp chi phí nhiên liệu cho sản xuất nông nghiệp tại các thời điểm cao điểm vụ mùa"*

Kiến nghị thuộc trường hợp được giải trình, cung cấp thông tin

Hiện nay, Chính phủ chưa có chính sách hỗ trợ trực tiếp chi phí nhiên liệu theo từng vụ sản xuất hoặc theo từng thời điểm cao điểm vụ mùa. Tuy nhiên, Chính phủ đã và đang chỉ đạo thực hiện các giải pháp hỗ trợ gián tiếp nhằm giảm chi phí sản xuất cho người dân, cụ thể:

Thực hiện điều hành linh hoạt giá xăng dầu, đồng thời áp dụng các giải pháp về thuế, phí theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh khi cần thiết nhằm góp phần giảm áp lực chi phí nhiên liệu đối với nền kinh tế, trong đó có lĩnh vực nông nghiệp.

Chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam triển khai các chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 116/2018/NĐ-CP, tạo điều kiện để người dân, hợp tác xã và doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn với chi phí hợp lý phục vụ sản xuất.

Triển khai các chính sách hỗ trợ cơ giới hóa, phát triển hợp tác xã, liên kết sản xuất, ứng dụng khoa học và công nghệ nhằm giảm chi phí nhiên liệu trên một đơn vị sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất.

Thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục đẩy mạnh cơ giới hóa đồng bộ, tiết kiệm năng lượng, phát triển hệ thống thủy lợi và logistics, qua đó giảm chi phí đầu vào cho sản xuất nông nghiệp.

Trên đây là ý kiến trả lời của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, trân trọng gửi Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Trị để thông tin tới cử tri; gửi Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội để tổng hợp, theo dõi, giám sát theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Đoàn Chủ tịch UBTWMTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh Quảng Trị;
- Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh Quảng Trị;
- Văn phòng ĐBQH tỉnh Quảng Trị;
- Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp;
- Vụ Pháp chế (để tổng hợp, theo dõi);
- Văn phòng Bộ (để đăng tải trên Cổng TTĐT của Bộ);
- Lưu: VT, TTTV.

BỘ TRƯỞNG

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Trịnh Việt Hùng